

**Phụ lục II**  
**Mẫu công bố thông tin**

(Ban hành kèm theo quy trình thực hiện công bố thông tin trên công thông tin điện tử UBCKNN và báo cáo UBCKNN)

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ**

Số: 82/NBST-TCHC

Về việc công bố thông tin

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên TCPH: Công ty cổ phần Thép Nhà Bè
2. Mã chứng khoán: TNB
3. Trụ sở chính: 25 Nguyễn Văn Quỳ, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: (08) 38 733 625 - Fax: (08) 38 730 264 - Email: thepnhabe@vnn.vn
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Minh Tính – Phó Tổng giám đốc
6. Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo thường niên năm 2014**
8. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố: [www.nbsteel.vn](http://www.nbsteel.vn)

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng cảm ơn và mong nhận được sự giúp đỡ của UBCK Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC PT

**Tài liệu đính kèm:** Báo cáo thường niên năm 2014

**Người thực hiện công bố thông tin**



**Nguyễn Minh Tính**

Số: 81 /BC-NBST

TP Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2015

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2014

### I.LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

#### 1.Những sự kiện quan trọng

+Công ty cổ phần thép Nhà bè được thành lập từ quá trình cổ phần hóa Công ty thép Nhà bè thuộc Tổng Công ty thép Việt nam,bắt đầu từ ngày 01/7/2007.

+Tại Đại hội cổ đông thành lập ngày 15/12/2007,Công ty cổ phần thép Nhà bè chính thức thành lập với vốn điều lệ là 100 tỉ đồng.Ngày 25/12/2007,Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đi vào hoạt động .

+Tại Đại hội thường niên 2009, các cổ đông quyết định tăng vốn điều lệ của Công ty thêm 15 tỉ đồng từ cổ tức năm 2009, nâng tổng vốn điều lệ của Công ty lên 115 tỉ đồng.

+Tại Đại hội cổ đông bất thường lần 2 ngày 28/12/2012 các cổ đông đã quyết định phát hành thêm 14 triệu cổ phiếu bằng hình thức phát hành riêng lẻ cho cổ đông Tổng Công ty thép Việt Nam, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 255 tỉ đồng. Đến ngày 08/02/2013, việc phát hành đã hoàn tất và đã được báo cáo với cơ quan quản lý Nhà nước về chứng khoán.

+Do sản xuất gây ô nhiễm, Công ty đã chủ động di dời xưởng sản xuất đến Khu công nghiệp Nhơn Trạch II – Nhơn Phú, huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai và thành lập Chi nhánh Nhơn Trạch từ 2012. Việc di dời đã hoàn thành và được khánh thành ngày 31/5/2013.

#### 2.Quá trình phát triển

+Nghành nghề kinh doanh : Sản xuất thép.Mua bán sản phẩm thép và nguyên liệu luyện,cán thép,vật tư-phụ tùng-thiết bị phục vụ chia sản xuất thép,xây dựng,giao thông,cơ khí,khí ô xy,nitơ,argon (kể cả dạng lỏng).Mua bán,lắp đặt hệ thống thiết bị dẫn khí.Kinh doanh khai thác cảng nội địa.Dịch vụ giao nhận hàng hóa.Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, cho thuê kho bãi, nhà xưởng.Sản xuất,mua bán vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở).Bổ sung: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cầu đường, hệ thống cấp thoát nước, công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị-khu công nghiệp. Kinh doanh bất động sản. Dịch vụ lưu trú du lịch: khách sạn (khách sạn phải đạt tiêu chuẩn sao và không kinh doanh khách sạn tại trụ sở). Sản xuất khí nitơ, ô xy, argon (kể cả dạng lỏng, trừ sản xuất gas). Đại lý kinh doanh xăng dầu./.

+Trong năm 2014 Công ty đã tiếp tục sản xuất kinh doanh, cải thiện thu nhập của người lao động sau khi hoàn thành thực hiện dự án di dời sang KCN Nhơn Trạch II – Đồng Nai. Riêng dự án chuyển đổi công năng khu đất hiện hữu 25 Nguyễn Văn Quỳ, sau 6 năm tiến hành làm thủ tục đã không được thành phố chấp thuận, hiện đang tiến hành bàn giao mặt bằng theo quyết định của UBND thành phố Hồ Chí Minh.

#### 3.Định hướng phát triển của Công ty

+Mục tiêu chủ yếu của công ty trước mắt trong năm 2015 là từng bước tăng công suất thiết bị, đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.

+Chiến lược phát triển trung và dài hạn: tiến hành đầu tư, cải tạo nâng cấp dây chuyền sản xuất cán thép công suất 180-250 ngàn tấn/năm, đầu tư lò luyện thép 30 tấn/mẻ để tự túc 2/3 nguyên liệu thỏi cán.

### II.BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 1.Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

+Hoạt động SXKD của công ty vẫn bị ảnh hưởng lớn trước biến động phức tạp và khó lường của thị trường thép. Cùng với cố gắng nỗ lực của đội ngũ quản lý lãnh đạo và người lao động, Công ty đã sản xuất kinh doanh giữ vững thị phần, ổn định thu nhập đời sống CBCNV.

+Công ty đã có nhiều biện pháp đẩy mạnh công tác tiếp thị, bán hàng, tổ chức phục vụ khách hàng bất kể lúc nào nếu có yêu cầu, có chính sách giá phù hợp với thị trường và lợi ích công ty, đẩy mạnh công tác xuất khẩu sản phẩm ra thị trường khu vực.

## 2.Tình hình thực hiện so với kế hoạch

+Kế hoạch SXTT năm 2014:

Thép cán: 80.000 tấn

Lợi nhuận: 2 tỉ VND

+Thực hiện :

Sản xuất thép cán 92.021 tấn, tiêu thụ 89.046 tấn.

Doanh thu đạt 1.175 tỉ đồng

Lợi nhuận sau thuế 8,8 tỉ đồng

Lợi nhuận lũy kế 3 năm 2012,2013,2014: (18,266 tỷ VND)

## 3.Trong năm chưa có thay đổi gì về các khoản đầu tư khác, chiến lược kinh doanh,...

Riêng về nhân sự Hội đồng quản trị có sự thay đổi như sau:

-Ông Đinh Thái Ngọc - ủy viên HĐQT – đại diện Tổng Công ty thép Việt nam giữ 15% vốn điều lệ Công ty được Tổng Công ty điều động giao nhiệm vụ khác từ 01/6/2014.

-Ông Trần Quang được Tổng Công ty thép Việt Nam điều động thay thế ông Ngọc đại diện giữ % vốn điều lệ và giới thiệu ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT

-Ông Lê Việt từ nhiệm Chủ tịch HĐQT và vẫn đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc

Căn cứ khoản 5 điều 24 Điều lệ Công ty cổ phần thép Nhà bè tháng 3/2013, Hội đồng quản trị Công ty đã chấp nhận đơn từ nhiệm của ông Đinh Thái Ngọc, bầu ông Trần Quang thay thế ông Ngọc. Đồng thời Hội đồng quản trị chấp nhận đơn từ chức Chủ tịch HĐQT của ông Lê Việt và bầu ông Trần Quang giữ chức Chủ tịch HĐQT thay thế ông Việt. Các thay đổi này sẽ được HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 để thông qua.

## 4.Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

+Tình hình năm 2015 trước mắt còn nhiều khó khăn và bất trắc khó lường, nhất là công ty sẽ phải tiếp tục chịu nhiều khoản chi phí tăng thêm sau di dời. Sản lượng năm 2015 dự kiến 90.000 tấn

+Mục tiêu của công ty là :

-Cố gắng giữ vững thị trường hiện tại và các dòng sản phẩm truyền thống giảm chi phí sản xuất để đối phó với khả năng tăng giá nguyên liệu đầu vào.

-Xúc tiến kế hoạch đầu tư thiết bị sản xuất thép dây nhầm đáp ứng nhu cầu của thị trường

## III.BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1.Báo cáo tình hình tài chính

Báo cáo tài chính của công ty đã được Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC) kiểm toán và xác nhận, tóm tắt như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2013
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	54,41	56,14
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	45,59	43,86
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	50,96	57,02
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	49,04	42,98
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,57	0,69
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,15	1,08
<b>Tỉ suất lợi nhuận</b>			
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,52	-3,79
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,76	-1,71
Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	5,14	-8,83

+Những thay đổi về vốn góp :

+Tổng số cổ phiếu : 25,5 triệu CP phổ thông

+Tổng số trái phiếu đang lưu hành : không

+Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 24.478.991 CP phổ thông

+Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ : 21.009

+Cổ tức năm 2014 : 0 %

## 2.Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

+Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch

-Năng lực sản xuất của công ty có thể đạt 150.000 tấn/năm, tuy nhiên do việc tiêu thụ sản phẩm bị hạn chế về giá và sức mua của thị trường, nên kế hoạch 2014 chỉ là 80.000 T, thực tế sản xuất 92.021 Tấn

-Về kế hoạch lợi nhuận, Đại hội cổ đông thường niên 2014 đã thông qua là 2 tỉ. Thực tế Công ty đã đạt 8,813 tỉ, tuy nhiên trong đó phần lớn là do tiền hoàn thuế mặt bằng các năm trước và thanh lý tài sản sau di dời.

+Nguyên nhân

-Việc tiêu thụ sản phẩm và cung cấp nguyên liệu gặp nhiều khó khăn, thị trường ngày càng bó hẹp, lượng tiêu thụ ít, nhưng Công ty đã tìm mọi biện pháp tiết kiệm chi phí đầu vào bằng các giải pháp kỹ thuật công nghệ và quản lý, giảm tiêu hao vật tư nguyên liệu, giữ vững thị phần,...nhất là áp dụng hiệu quả phương án quản trị sản xuất, định mức chi phí và hoạt động phân tích giá thành hàng tháng.

+Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc: Ban điều hành đã linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh, kịp thời có các biện pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình thị trường.

## 3.Những tiến bộ công ty đạt được

-Về tổ chức cơ cấu, chính sách: cơ cấu tổ chức được tinh giản gọn nhẹ hơn, bố trí lao động phù hợp, một số chính sách như trả lương sản phẩm (theo vị trí, hiệu quả, tay nghề), khen thưởng thi đua, sáng kiến, đào tạo bồi dưỡng, hỗ trợ nhà ở, xăng xe,... có tác dụng khích động viên người lao động yên tâm công hiến cho công ty. Những thời điểm phải ngưng sản xuất, người lao động vẫn được trả lương chờ việc và các khoản lương bổ sung nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động ở mức chấp nhận được.

-Về quản lý :

+Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế hoạt động cho công ty cổ phần, không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi.

+Áp dụng Phương án quản trị sản xuất, Phương án tăng hiệu quả kinh doanh thép góc

-Về kỹ thuật công nghệ: thực hiện nhiều giải pháp kỹ thuật trong tiết kiệm các chi tiêu tiêu hao KTKT đạt hiệu quả tốt góp phần giảm giá thành.

## 4.Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2015 sản lượng thép cán dự kiến ở mức 90.000 tấn,

Về lợi nhuận năm 2015: phấn đấu lợi nhuận trước thuế 6 tỉ đồng

## IV.BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Có báo cáo kèm theo)

## V.BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TÓAN (Có báo cáo kèm theo)

## VI.TỔ CHỨC NHÂN SỰ

### 1.Cơ cấu tổ chức Công ty

-Hội đồng quản trị : 5 thành viên

-Ban kiểm soát : 3 thành viên

-Ban Tổng giám đốc : 4 thành viên (TGĐ và 3 phó TGĐ)

-Phòng chuyên môn : 5 (TCHC,KHKD,KTCĐAT,TCKT,QLCL)

-Phân xưởng sản xuất : 1 (PX cán thép)

## 2.Tóm tắt lý lịch Ban điều hành

-Lê Việt, nam, sinh 1963, Tổng giám đốc, kỹ sư cơ khí.

-Nguyễn Minh Tính, nam, sinh 1972, Phó Tổng giám đốc, kỹ sư cơ khí

-Lê Phan Trường, nam, sinh 1956, Phó Tổng giám đốc, kỹ sư điện

-Đỗ Ngọc Bằng, nam, sinh 1963, Phó Tổng giám đốc, cử nhân TC kế toán

-Nguyễn Quốc Anh Dũng, nam, sinh 1964, Kế toán trưởng, cử nhân TC kế toán

## 3.Các thay đổi Ban điều hành, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng trong năm 2014:

-Ngày 05/6/2014 Hội đồng quản trị đã đồng ý để ông Lê Việt - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc thôi kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT, đồng thời miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT của ông Đinh Thái Ngọc theo quyết định điều động của Tổng công ty thép Việt Nam đối với ông Ngọc. Hội đồng quản trị cũng đã bổ nhiệm ông Trần Quang – Trưởng đại diện vốn Tổng Công ty thép Việt Nam tại CTCP Thép Nhà bè vào HĐQT và giữ chức Chủ tịch HĐQT. Các quyết định miễn nhiệm và bổ nhiệm này sẽ được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 để xin Đại hội chuẩn y.

## 4.Quyền lợi của ban điều hành

-Tổng giám đốc : mức lương 22 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi

-Phó Tổng giám đốc :mức lương 18 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi

-Kế toán trưởng : mức lương 16 triệu/tháng cùng quyền lợi BHXH và phúc lợi.

## 5.Số lượng lao động và chính sách đối với người lao động

-Số lao động đến 31/12/2014 : 196 người , trong đó

+Đại diện vốn nhà nước (Tổng công ty thép Việt nam) : 4

+Lao động hợp đồng dài hạn : 194

+Lao động hợp đồng ngắn hạn : 2

-Chính sách của công ty đối với người lao động

+Có Thỏa ước lao động tập thể

+Sử dụng thang bảng lương DNHH để đóng BHXH và giải quyết chính sách cho người lao động

+Trả lương sản phẩm cho người lao động theo hiệu quả sản xuất kinh doanh,vị trí,ngày công lao động

+Ban hành các quy chế về tiền lương, tiền thưởng, đào tạo tuyển dụng, khen thưởng, sáng kiến,...

+Thu nhập bình quân (bao gồm lương, thưởng, không tính phúc lợi xã hội) của người lao động năm 2014 là 8,25 triệu đồng/người/tháng.

## VII.THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

### 1.Hội đồng quản trị,Ban kiểm soát

-Cơ cấu,số lượng HĐQT

+Đại diện vốn Tổng Công ty thép Việt nam

4 thành viên

+Đại diện vốn Công ty CP kim khí TP HCM

1 thành viên không điều

hành công ty

-Cơ cấu,số lượng BKS

+Đại diện vốn Tổng Công ty thép Việt nam

2 thành viên, trong đó

có 1 không điều hành công ty

+Đại diện cho cổ đông là người lao động

1 thành viên

-Hoạt động của HĐQT và BKS : hàng quý HĐQT họp 1 lần thông qua kết quả SXKD quý và kế hoạch quý sau, thông qua các chính sách của công ty và các đề nghị của Ban điều hành. Ban kiểm soát thường xuyên hoạt động thực hiện giám sát các hoạt động SXKD của Công ty, tiến hành thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và kiến nghị với HĐQT những biện pháp kịp thời để cải tiến công tác quản lý công ty .

-Đối với thành viên không điều hành, ngoài việc tham gia các kỳ họp còn được công ty gửi các hồ sơ, báo cáo thông báo tình hình và thịnh thỉ ý kiến kịp thời.Với cương vị công

tác của mình các thành viên không điều hành đã có nhiều đóng góp cho hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo công ty trong năm.

- Các thành viên HĐQT và BKS được hưởng mức thù lao hàng tháng theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2014 ngày 27/3/2014 như sau:

- |   |                  |
|---|------------------|
| + Chủ tịch HĐQT                           | : 5 triệu đồng   |
| + Thành viên HĐQT và Trưởng ban kiểm soát | : 4 triệu đồng   |
| + Thành viên Ban kiểm soát                | : 2,5 triệu đồng |

- Số lượng thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

- |                     |     |
|---------------------|-----|
| + Hội đồng quản trị | : 5 |
| + Ban kiểm soát     | : 3 |
| + Ban điều hành     | : 3 |

- Tỉ lệ đại diện sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT

- |                    |  |
|--------------------|--|
| + Lê Việt          | 30,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)    |
| + Trần Quang       | 31,05% (vốn của Tổng công ty thép VN)    |
| + Nguyễn Minh Tính | 15,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)    |
| + Nguyễn Hữu Khiên | 10,00% (vốn của Tổng công ty thép VN)    |
| + Trương Bá Liêm   | 4,51% (vốn của Công ty CP kim khí TPHCM) |

Số lượng cổ phiếu nói trên hiện chưa có sự giao dịch nào.

- Tỉ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT:

- |                    |           |                  |
|--------------------|-----------|------------------|
| + Lê Việt          | 10.100 CP | chiếm 0,039% VĐL |
| + Nguyễn Minh Tính | 11.500 CP | chiếm 0,045% VĐL |
| + Nguyễn Hữu Khiên | 8.510 CP  | chiếm 0,033% VĐL |

## 2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông (chốt ngày 4/3/2015)

### 2.1. Cổ đông trong nước

- Cơ cấu

- |                      |     |
|----------------------|-----|
| + Cổ đông là tổ chức | 8   |
| + Cổ đông là cá nhân | 411 |

- Các cổ đông lớn (sở hữu 20.000 CP trở lên)

- + Tổng công ty thép Việt nam
- \* Số 91 Láng Hạ, Q.Đống đa, Hà nội
  - \* Ngành nghề : sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thép
  - \* Số lượng cổ phiếu : 21.942.859, chiếm 86,05% vốn góp
- + Công ty cổ phần kim khí TP HCM
- \* Số 8 Lê Duẩn, quận 1, TP Hồ Chí Minh
  - \* Ngành nghề: kinh doanh các sản phẩm kim loại
  - \* Số lượng cổ phiếu : 1.150.000 CP, chiếm 4,51% vốn góp
- + Công ty CP TM-XNK Thủ đức
- \* Số 740A Quốc lộ 52, P.Hiệp Phú, Q9, TPHCM
  - \* Ngành nghề: kinh doanh vật liệu xây dựng và máy công nghiệp
  - \* Số lượng cổ phiếu : 57.500 CP chiếm 0,225% vốn góp
- + Công ty CP thép Đà Nẵng
- \* KCN Liên chiểu-Đà Nẵng
  - \* Ngành nghề : sản xuất và kinh doanh thép
  - \* Số lượng cổ phiếu : 80.885 CP chiếm 0,317% vốn góp
- + Công ty CP đầu tư TM SMC
- \* Số 124 Ung Văn Khiêm, Q.Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
  - \* Ngành nghề : kinh doanh các sản phẩm thép và VLXD
  - \* Số lượng cổ phiếu: 115.000 CP, chiếm 0,451% vốn góp
- + Công ty CP chứng khoán Quốc tế
- \* Lầu 2 Tòa nhà IFAXA số 126 Nguyễn Thị Minh Khai, Q1, HCMC
  - \* Ngành nghề : tư vấn và kinh doanh chứng khoán
  - \* Số lượng cổ phiếu : 132.320 CP, chiếm 0,519% vốn góp
- + Công ty cổ phần thép Nhà bè



- \*25 Nguyễn Văn Quỳ, quận 7, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 21.009 CP chiếm 0,082% vốn góp
- +Lê Hữu Hạnh  
\*88/56 Nguyễn Khóai, P2, Q4, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 35.995 CP, chiếm 0,141% vốn góp
- +Phan Hồng Loan  
\*125/4 KP2, P.Tân Thuận Tây, Q7, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 23.460 CP, chiếm 0,092% vốn góp
- +Trần Thị Thanh Mai  
\*46/2 Trần Đình Xu, P.Cô Giang, Q1, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 23.000 CO, chiếm 0,209% vốn góp
- +Nguyễn Văn Thường  
\*32 B/1 Thạch Thị Thanh, P.Tân Định, Q1, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 26.435 CP chiếm 0,104% vốn góp
- +Nguyễn Thị Thanh Bình  
\*49 Lê Quốc Hưng, P12, Q4, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 24.256 CP chiếm ~0,095% vốn góp
- +Đậu Nguyễn Thanh Phương  
\*506 Nguyễn Đình Chiểu, P4, Q3, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 28.635 CP, chiếm ~0,112% vốn góp
- +Ngô Thị Đông  
\*74 Vũ Huy Tân, P3, Q.Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 28.750 CP, chiếm 0,113% vốn góp.
- +Hồ Xuân Mậu  
\*6 Thạch Lam, Q.Tân Phú, TP HCMC  
\*Số lượng cổ phiếu: 36.990 CP, chiếm 0,145% vốn góp
- +Lê Bá Phương  
\*A 303 Nam Long 2, Phú Mỹ Hưng, quận 7, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 99.900 CP, chiếm 0,392% vốn góp
- +Nguyễn Quốc Hưng  
\*Lầu 12, Phòng 9, lô D, Chung cư Phạm Viết Chánh, P19, Q.Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 20.000 CP, chiếm 0,078% vốn góp
- +Nguyễn Thị Thùy Tiên  
\*242/7/33 Nguyễn Thiện Thuật, quận 3, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 29.570 CP, chiếm 0,116% vốn góp
- +Vũ Thị Ngân  
\*13/2 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 26.850 CP, chiếm 0,105% vốn góp
- +Lê Thị Mai Trang  
\*17/19 Hoàng Hoa Thám, P13, Q.Tân Bình, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 32.865 CP, chiếm 0,129% vốn góp
- +Lê Hồng Hoàng Tâm  
\*440/73 Nguyễn Kiệm, P13, Q.Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 66.100 CP, chiếm 0,259 % vốn góp
- +Lê Thị Minh Nguyệt  
\*247 Phan Đình Phùng, P15, Q.Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 55.500 CP chiếm 0,218% vốn góp
- +Nguyễn Thị Tình  
\*128B/4 Nguyễn Chí Thanh, P3, Q.10, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 24.300 CP chiếm 0,095% vốn góp
- +Nguyễn Tài Quý Nam  
\*95 XL Hà Nội, P.Thảo Điền, Q2, TP Hồ Chí Minh  
\*Số lượng cổ phiếu: 142.000 CP chiếm 0,557% vốn góp

+Trần Văn Mười

\*128B/4 Nguyễn Chí Thanh, P3, Q10, TP Hồ Chí Minh

\*Số lượng cổ phiếu: 20.050 CP chiếm 0,079 % vốn góp

+Tô Lê Hùng Niệm

\*G21, Đường D3, P.Tân Thới Nhất, Q12, TP Hồ Chí Minh

\*Số lượng cổ phiếu: 20.000 CP chiếm 0,078 % vốn góp

+Võ Ngọc Chuyên

\*433/23 Bình Quới, Q.Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh

\*Số lượng cổ phiếu: 21.700 CP chiếm 0,085% vốn góp

## 2.2. Cổ đông nước ngoài

-Cơ cấu

+Cổ đông là tổ chức 0

+Cổ đông là cá nhân 15

-Các cổ đông lớn (sở hữu từ 20.000 CP trở lên): 0

### Nơi nhận:

-Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
-Lưu HĐQT

Copie

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

